

**Học phần: Kiến trúc và thiết kế phần mềm****Nhóm: INT1427-05****Số tín chỉ: 3****Ngày thi: 31/5/2016****Giờ thi: 10h00**

Số TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Điểm CC	Điểm TBKT	Điểm TN-TH	Điểm BTTL	Điểm m THI	Điểm KTHP	Ghi chú
<b>Trọng số:</b>				<b>10</b>	<b>10</b>		<b>20</b>	<b>60</b>		
1	B12DCCN052	Nguyễn Thị Mai <b>Anh</b>	D12CNPM5	10,0	8,0		7,0	7,0	<b>7,4</b>	
2	B12DCCN265	Nguyễn Thị Ngọc <b>Anh</b>	D12CNPM4	10,0	9,0		8,0	8,0	<b>8,3</b>	
3	B12DCCN053	Nguyễn Văn <b>Anh</b>	D12CNPM6	10,0	9,0		9,0	7,0	<b>7,9</b>	
4	B12DCCN057	Phan Mạnh <b>Đạt</b>	D12CNPM3	9,0	9,0		7,0	4,0	<b>5,6</b>	
5	B12DCCN058	Tạ Quang <b>Đạt</b>	D12CNPM4	10,0	8,0		7,0	3,0	<b>5,0</b>	
6	B12DCCN366	Nguyễn Anh <b>Đông</b>	D12CNPM5	7,0	6,0		5,0	6,0	<b>5,9</b>	
7	B12DCCN061	Hồ Thị Minh <b>Giang</b>	D12CNPM5	10,0	9,0		8,0	7,0	<b>7,7</b>	
8	B12DCCN372	Nguyễn Mạnh <b>Hào</b>	D12CNPM3	10,0	9,0		8,0	8,0	<b>8,3</b>	
9	B12DCCN374	Hoàng Quốc <b>Hiệp</b>	D12CNPM1	10,0	9,0		7,0	4,0	<b>5,7</b>	
10	B12DCCN376	Ngô Ngọc <b>Hiếu</b>	D12CNPM5	10,0	8,0		7,0	4,0	<b>5,6</b>	
11	B12DCCN113	Nguyễn Văn <b>Hiếu</b>	D12CNPM4	9,0	7,0		6,0	3,0	<b>4,6</b>	
12	B12DCCN020	Đỗ Huy <b>Hoàng</b>	D12CNPM5	10,0	8,0		7,0	8,0	<b>8,0</b>	
13	B12DCCN378	Phạm Thanh <b>Hùng</b>	D12CNPM1	10,0	9,0		8,0	8,0	<b>8,3</b>	
14	B12DCCN117	Phạm Quang <b>Hưng</b>	D12CNPM3	6,0	6,0		5,0	0,0	<b>2,2</b>	Vắng
15	B12DCCN324	Trần Đình <b>Hưng</b>	D12CNPM5	5,0	5,0		5,0	4,0	<b>4,4</b>	
16	B12DCCN325	Nguyễn Thị <b>Hương</b>	D12CNPM6	9,0	8,0		6,0	4,0	<b>5,3</b>	
17	B12DCCN177	Nguyễn Thị Thanh <b>Huyền</b>	D12CNPM4	10,0	9,0		7,0	8,0	<b>8,1</b>	
18	B12DCCN281	Phan Lý <b>Huỳnh</b>	D12CNPM6	10,0	9,0		8,0	8,0	<b>8,3</b>	
19	B12DCCN384	Bùi Thị Khánh <b>Linh</b>	D12CNPM2	10,0	8,0		6,0	5,0	<b>6,0</b>	
20	B12DCCN386	Nguyễn Nhật <b>Linh</b>	D12CNPM3	10,0	9,0		6,0	3,0	<b>4,9</b>	
21	B12DCCN388	Nguyễn Hoàng <b>Long</b>	D12CNPM4	10,0	9,0		7,0	7,0	<b>7,5</b>	
22	B12DCCN028	Nguyễn Việt <b>Long</b>	D12CNPM6	9,0	7,0		6,0	4,0	<b>5,2</b>	
23	B12DCCN493	Ngô Gia <b>Lượng</b>	D12CNPM6	9,0	8,0		6,0	4,0	<b>5,3</b>	
24	B12DCCN125	Nguyễn Thanh <b>Mai</b>	D12CNPM2	10,0	9,0		7,0	6,0	<b>6,9</b>	
25	B12DCCN494	Lương Tiến <b>Mạnh</b>	D12CNPM3	9,0	9,0		8,0	8,0	<b>8,2</b>	
26	B12DCCN390	Nguyễn Đình <b>Mạnh</b>	D12CNPM2	5,0	5,0		5,0	0,0	<b>2,0</b>	Vắng
27	B12DCCN029	Nguyễn Tiến <b>Mạnh</b>	D12CNPM3	10,0	9,0		7,0	2,0	<b>4,5</b>	
28	B12DCCN072	Nguyễn Thị <b>Mây</b>	D12CNPM4	10,0	9,0		8,0	8,0	<b>8,3</b>	
29	B12DCCN394	Nguyễn Khắc <b>Nguyễn</b>	D12CNPM5	10,0	9,0		7,0	4,0	<b>5,7</b>	
30	B12DCCN034	Lục Thị Linh <b>Nhâm</b>	D12CNPM1	10,0	9,0		8,0	6,0	<b>7,1</b>	
31	B12DCCN395	Trần Đức <b>Ninh</b>	D12CNPM5	10,0	9,0		9,0	8,0	<b>8,5</b>	
32	B12DCCN398	Nguyễn Thị <b>Phương</b>	D12CNPM5	10,0	9,0		8,0	7,0	<b>7,7</b>	
33	B12DCCN081	Đỗ Đăng <b>Quân</b>	D12CNPM1	10,0	9,0		8,0	6,0	<b>7,1</b>	

Số TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Điểm CC	Điểm TBKT	Điểm TN-TH	Điểm BTTL	Điểm m THI	Điểm KTHP	Ghi chú
Trọng số:				10	10		20	60		
34	B12DCCN133	Trần Hồng Quân	D12CNPM4	10,0	9,0		8,0	6,0	7,1	
35	B12DCCN292	Lê Thế Quý	D12CNPM5	10,0	9,0		8,0	6,0	7,1	
36	B12DCCN135	Nguyễn Văn Quý	D12CNPM4	9,0	8,0		7,0	6,0	6,7	
37	B12DCCN244	Hà Thanh Tâm	D12CNPM6	10,0	9,0		8,0	7,0	7,7	
38	B12DCCN039	Trần Công Thái	D12CNPM1	8,0	8,0		6,0	2,0	4,0	
39	B12DCCN041	Phạm Văn Thành	D12CNPM2	9,0	8,0		7,0	2,0	4,3	
40	B12DCCN516	Nguyễn Văn Thuận	D12CNPM6	9,0	7,0		6,0	6,0	6,4	
41	B12DCCN459	Phạm Hoàng Tiến	D12CNPM1	10,0	9,0		8,0	8,0	8,3	
42	B12DCCN091	Trần Minh Trí	D12CNPM1	10,0	8,0		7,0	5,0	6,2	
43	B12DCCN410	Tổng Xuân Trường	D12CNPM6	10,0	8,0		7,0	6,0	6,8	
44	B12DCCN146	Mai Sơn Tùng	D12CNPM3	9,0	8,0		6,0	4,0	5,3	
45	B12DCCN096	Vũ Hoàng Việt	D12CNPM2	10,0	9,0		7,0	5,0	6,3	
46	B12DCCN051	Vương Minh Vũ	D12CNPM6	9,0	7,0		6,0	4,0	5,2	
47	B12DCCN527	Sacksith Xaphakdy	D12CNPM4	6,0	6,0		5,0	0,0	2,2	
48	B12DCCN415	Lê Thị Hải Yến	D12CNPM6	10,0	9,0		7,0	8,0	8,1	
49	B112104432	Phạm Văn Quỳnh	D11CNPM3	3,0	3,0		2,0	0,0	1,0	Vắng
50	B112104524	Phạm Xuân Tùng	D11CNPM2	9,0	7,0		6,0	1,0	3,4	

**Ghi chú:**

- Số SV theo DS:	50	SV	- Số SV dự thi:	47	SV
- Số SV thi đạt:	45	SV	- Số SV vắng thi:	3	SV
- Số SV thi không đạt:	3	SV	- Số SV vắng thi có phép:	0	SV
- Số SV thi lại:	2	SV			

**CÁN BỘ KHỚP PHÁCH**

**SỐ 1**

**SỐ 2**

**Phạm Anh Tuấn**

**Nguyễn Hoa Cương**

**Nguyễn Xuân Trường**

*Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2016*

**TRƯỞNG TRUNG TÂM**







